



Biện pháp phòng ngừa để đảm bảo sử dụng an toàn

Các biện pháp phòng ngừa dưới đây nhằm đảm bảo sử dụng sản phẩm an toàn và đúng cách.
Ghi chú rằng việc sử dụng các sản phẩm này có áp dụng những giới hạn nhất định. Không tuân thủ các giới hạn này có thể dẫn tới thương tích hoặc hư hỏng tài sản.

 Cảnh báo	Tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn tới tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.
 Thận trọng	Tình huống nguy hiểm có thể dẫn tới thương tích nhẹ hoặc vừa và/hoặc trong tình huống đó, chỉ nhìn thấy trước thiệt hại tài sản.

⚠ Cảnh báo Các sản phẩm của TOYOX đã được phát triển và sản xuất cho các ứng dụng chung trong công nghiệp.

Đối với các ứng dụng đòi hỏi sự an toàn, hãy xác nhận trước.

Không sử dụng để cấy ghép hoặc tiêm hay các ứng dụng khác mà có thể một phần của sản phẩm vẫn sót lại trong cơ thể.

ToyoX không đảm bảo về khả năng thích ứng hoặc độ an toàn liên quan đến những ứng dụng như vậy.

Vui lòng đọc kỹ Các biện pháp phòng ngừa xử lý trước khi sử dụng.

Ghi chú: Xem bảng thuật ngữ trên trang chủ cho các từ được đánh dấu bằng ※.

TOYOSPRING/TOYORING Hose

1. Có thể sử dụng ống mềm cho nước, không khí, dầu, hóa chất và bột nhưng khi sử dụng với dầu, hóa chất hoặc bột, hãy tham khảo dữ liệu về khả năng chịu hóa chất trên trang web ToyoX hoặc vui lòng tham vấn Trung tâm Tư vấn khách hàng của chúng tôi. ※ Không sử dụng cho dầu nhiên liệu (dầu nặng, dầu hỏa (dầu nhẹ), dầu hỏa (dầu đèn), xăng) hoặc dung môi.
2. **Không dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống.**
3. Xin lưu ý rằng các hợp chất trộn trong ống mềm chẳng hạn như ※2 **chất làm mềm** có thể hòa tan hoặc trôi theo chất dẫn tùy theo điều kiện sử dụng. Vui lòng xác nhận điều kiện sử dụng và các ảnh hưởng lên sản phẩm của bạn trước khi sử dụng.
4. Sử dụng các sản phẩm trong phạm vi nhiệt độ sử dụng của chúng. Nhiệt độ biến dạng khi giảm áp suất của TOYORING Hose là nhiệt độ mà tại đó ống mềm biến dạng khi bên trong của ống mềm (ở điều kiện thẳng) được giảm áp xuống mức -0,1 MPa (-760 mmHg). Đây không phải là nhiệt độ giới hạn sử dụng của ống mềm.
5. Sử dụng các sản phẩm trong phạm vi áp suất hoạt động của chúng. ※ -0,1 MPa là giá trị xấp xỉ. Tham khảo các nguyên tắc "Giá trị tham khảo cho ống mềm TOYOX sử dụng ở điều kiện chân không" (Bảng thuật ngữ trên trang chủ, Hình 1) để biết phạm vi sử dụng áp suất âm.
6. Sử dụng ống mềm ở các góc uốn cong lớn hơn ※3 **bán kính uốn cong tối thiểu**. Các góc nhỏ hơn bán kính uốn cong tối thiểu có thể dẫn tới ống mềm bị uốn cong quá mức hoặc chịu áp suất thấp hơn.
7. Bột và vật liệu dạng hạt có thể gây ăn mòn. Sử dụng ống mềm với bán kính uốn cong càng lớn càng tốt.
8. Để ống mềm cách xa ngọn lửa trần.
9. Sử dụng đầu nối ống mềm phù hợp với kích thước của ống mềm. Không sử dụng đầu nối ống mềm có bề mặt bị hư hỏng hoặc gỉ sét. Bạn nên sử dụng clamp ống mềm và đầu nối chuyên dụng của TOYOX. Siết chặt lại clamp ống mềm nếu cần. Sự biến dạng của clamp có thể gây rò rỉ chất dẫn và khiến ống mềm bị tách lớp. Siết chặt ống mềm bằng dây có thể làm hỏng bề mặt bên trong hoặc bên ngoài, khiến ống bị gãy gập.
10. Không sử dụng đầu nối nhanh. Ống mềm có thể bị gãy gập.
11. Không để bất kỳ thứ gì khác mặt trong của đầu nối hoặc ống mềm tiếp xúc với chất dẫn, vì chất dẫn có thể thấm thấu vào lớp gia cố ống mềm hoặc đọng lại bên trong đầu nối, và vi khuẩn có thể sinh sôi nảy nở (bám vào các bộ phận) hoặc ống mềm có thể bị hỏng. Ngoài ra, bụi, mảnh ống mềm (vật liệu gia cố) và mực dính vào bề mặt ngoài có thể bị trộn lẫn với nhau.
12. Tuổi thọ ống mềm sẽ bị ảnh hưởng bởi các thuộc tính vật lý, nhiệt độ và lưu lượng chất dẫn cũng như tần suất tăng áp và giảm áp. Nếu phát hiện bất kỳ sự cố nào sau đây hoặc dấu hiệu tương tự trong các cuộc kiểm tra trước khi làm việc hoặc kiểm tra thường xuyên, hãy ngừng sử dụng ngay lập tức và sửa chữa hoặc thay ống mềm.
 - Bất thường gần đầu nối: Hiện tượng căng cục bộ, uốn cong, rò rỉ, phồng lên hoặc chèn nông vào đầu nối
 - Hư hỏng bên ngoài: Các vết xước lớn ở bề mặt bên ngoài, nứt hoặc nước ngấm vào lớp gia cố
 - Bất thường bên trong: Phồng lên hoặc ※s **tách lớp** của bề mặt bên trong hoặc tình trạng mòn dẫn tới vật liệu gia cố ống mềm bị lộ ra.
Ghi chú: Trong trường hợp có bất thường trên bề mặt bên trong hoặc bên ngoài, các vụn xước và mảnh vụn của vật liệu gia cố ống mềm có thể trộn lẫn với chất dẫn bên trong ống mềm.
 - Các thay đổi bất thường khác (hiện tượng cứng lại, ※6 **phồng**, nứt, căng, v.v.)
13. Khi cất ống mềm, hãy đảm bảo rằng bề mặt đầu ống được cất vuông góc. Nếu không vuông góc, ống mềm có thể bị rò rỉ hoặc tuột ra.
14. Thận trọng khi cất ống mềm bởi vì cạnh của cuộn gia cố có thể gây thương tích.
15. Không cất giữ ngoài trời hoặc ở nơi tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời. Nếu không, chất lượng của bề mặt ống mềm có thể bị giảm, khiến ống trở nên dính và/hoặc dễ bị nứt. Cất giữ ở nơi có độ ẩm thấp, thông gió tốt. Cất giữ sao cho ngoại vật và bụi không bám vào bên trong của ống.
16. Không đốt ống mềm. Đốt có thể tạo ra khí độc hoặc gây tổn hại đến sức khỏe của người đốt; do đó phải xử lý ống mềm như chất thải công nghiệp cho các mục đích thải bỏ.
17. Phải thải bỏ ống mềm theo các yêu cầu của khu vực địa phương.